

## NƯỚC NGA VỚI TƯ TƯỞNG, CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

PGS, TS. TRẦN THỊ MINH TUYẾT<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Trong quá trình tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh đã tìm đến chủ nghĩa Mác - Lênin - chân lý lớn của thời đại và quyết định tin theo V.I.Lênin, đi theo tiếng gọi của Cách mạng Tháng Mười Nga (năm 1917). Sau thời gian học tập và hoạt động ở Liên Xô, Hồ Chí Minh đã trở thành nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà mácxít - leninnít sáng tạo và mối quan hệ Xô - Việt cũng từng bước được thiết lập. Thông qua việc tìm hiểu “lương duyên” giữa nước Nga và Hồ Chí Minh, bài viết chứng minh những tác động to lớn của nước Nga đến tư tưởng, cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh và tình cảm nồng thắm mà nhân dân Nga đã dành cho Người.

**Từ khóa:** Cách mạng Tháng Mười Nga; Hồ Chí Minh; Liên Xô

**T**rong hành trình “vạn dặm” của người đi tìm đường cứu nước và sau này là hoạt động ngoại giao của một nguyên thủ quốc gia, Hồ Chí Minh đã đặt chân đến rất nhiều xứ sở. Trong đó, nước Nga Xô viết là “địa chỉ đỏ” trong cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người. Chỉ tính riêng trong 30 năm hoạt động quốc tế, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã có hơn 06 năm sống và làm việc tại Liên Xô - nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên và trung tâm của phong trào cộng sản thế giới thời đó. Sau này, nhiều lần Người đến Liên Xô với tư cách là lãnh tụ của Đảng và nguyên thủ của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Vì vậy, Liên Xô - quê hương của V.I.Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại, đã tác động to lớn đến tư tưởng, sự nghiệp và cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ giây phút bỏ phiếu gia nhập Quốc tế III do V.I.Lênin sáng lập cho đến lúc yên nghỉ trong “cõi vĩnh hằng”, Hồ Chí Minh luôn gắn bó mật thiết với đất nước và con người Xô viết.

Trong vô vàn những tác động của nước Nga đến Hồ Chí Minh, **đáng chú ý nhất là những vấn đề** sau:

*Thứ nhất, nước Nga Xô viết - quê hương của V.I.Lênin và Cách mạng Tháng Mười đã giúp Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước*

Đi ra thế giới rộng lớn từ một đất nước đang bị mất tên trên bản đồ thế giới, “Lênin là ai, nước Nga ở đâu”, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành hoàn toàn chưa biết. Vào năm 1917, khi Nguyễn Tất Thành từ Anh trở về Pháp thì ở Nga diễn ra Cách mạng Tháng Mười. Người biết đến nước Nga thông qua tiếng vang của cuộc Cách mạng Tháng Mười đã làm “rung chuyển thế giới”. Hồ Chí Minh sau này kể lại, mặc dù lúc đó chưa đọc một tác phẩm nào của V.I.Lênin, nhưng theo “cảm tính tự nhiên”, Người đã thấy sức lôi cuốn kỳ diệu và “mối tình đoàn kết với cuộc cách mạng Nga và người lãnh đạo cuộc cách mạng ấy”<sup>(1)</sup>. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga và sự ra đời của Quốc tế III do V.I.Lênin sáng lập đã tác động mạnh mẽ đến giai cấp vô sản và các đảng xã hội trên thế giới, trong đó có

<sup>(\*)</sup> Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

giai cấp vô sản Pháp. Đảng Xã hội Pháp - tổ chức mà Nguyễn Ái Quốc là thành viên, đứng trước sự lựa chọn: Dừng lại ở Quốc tế II hay gia nhập Quốc tế III. Trong lúc đang tìm câu trả lời, Nguyễn Ái Quốc đọc được bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của V.I.Lênin. Bằng việc khẳng định quyền tự quyết của mọi dân tộc, cam kết Quốc tế III sẽ giúp đỡ cách mạng thuộc địa và phê phán tư tưởng sô - vanh của Quốc tế II, *Luận cương* của V.I.Lênin chính là ánh sáng kỳ diệu soi sáng nhận thức của Nguyễn Ái Quốc. Câu hỏi về con đường cứu nước mà Hồ Chí Minh và cả dân tộc thường trầm trồ đã có câu trả lời: Muốn cứu nước, giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản: “An Nam muốn cách mệnh thành công, thì tất phải nhờ Đệ tam Quốc tế”<sup>(2)</sup>. Từ đây, Nguyễn Ái Quốc đặt trọn niềm tin vào Quốc tế III và hoàn toàn tin theo V.I.Lênin. Sau khi được “thông suốt” về nhận thức, tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp (tháng 12/1920), Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành Quốc tế III và trở thành người đồng sáng lập ra *Phân bộ Pháp của Quốc tế Cộng sản*. Đây là bước ngoặt to lớn trong hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc: Từ một người yêu nước thuần túy trở thành người cộng sản đầu tiên của dân tộc Việt Nam. Đối với Nguyễn Ái Quốc, cuộc gặp gỡ lịch sử giữa chủ nghĩa yêu nước Việt Nam với chủ nghĩa Mác - Lênin đã “nâng cao về chất tất cả những hiểu biết và tình cảm mà Người hằng nung nấu”<sup>(3)</sup>; đối với dân tộc Việt Nam đã mở ra một thời kỳ phát triển mới. Như vậy, dù chưa đặt chân đến đất nước Nga, nhưng V.I.Lênin và Cách mạng Tháng Mười Nga đã giúp Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước *mới* và điều đó đã chấm dứt sự khủng hoảng, bế tắc về đường lối cứu nước ở Việt Nam. Sau này, Hồ Chí Minh khẳng định: “Tiếng vang của cách mạng Nga làm cho chúng tôi dường như thoát khỏi con ác mộng đờn đau... Nước Nga cách mạng không chỉ nêu một tấm gương mà còn cho chúng tôi người hướng dẫn nữa”<sup>(4)</sup>.

*Thứ hai, nước Nga là nơi Nguyễn Ái Quốc đã dày công nghiên cứu lý luận và khảo nghiệm thực tiễn để hoàn thiện đường lối cách mạng và trở thành người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam*

Quyết định đi theo con đường của V.I.Lênin, Nguyễn Ái Quốc rất muốn đến xứ sở của cách mạng để hiểu rõ hơn, sâu hơn về con đường mình đã lựa chọn. Việc đi từ Pháp sang Nga thời đó là điều hoàn toàn không đơn giản, nhưng chính tài năng của Nguyễn Ái Quốc đã mang lại cho Người cơ hội đó. Ý kiến sắc sảo, thái độ thẳng thắn và sự am hiểu về vấn đề thuộc địa của Nguyễn Ái Quốc đã gây ấn tượng mạnh đối với Manuninxki - Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản từng có mặt tại Đại hội II của Đảng Cộng sản Pháp (tháng 10/1922). Khi trở về Liên Xô, Manuninxki được Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản giao nhiệm vụ chuẩn bị một bản báo cáo về các vấn đề dân tộc và thuộc địa. Manuninxki nhớ ngay đến con người luôn đầu đầu về vấn đề này và đồng chí đã yêu cầu Đảng Cộng sản Pháp cử đích danh Nguyễn Ái Quốc đi dự Đại hội V Quốc tế Cộng sản (tức Quốc tế III). Ngày 30/6/1923, với cái tên Chen Vang, Nguyễn Ái Quốc trở thành người Việt Nam đầu tiên đặt chân lên “Tổ quốc cách mạng”.

Khoảng thời gian sống ở Liên Xô (từ tháng 6/1923 đến tháng 10/1924) đã mang lại cho Nguyễn Ái Quốc những trải nghiệm hết sức đặc biệt. Trước mắt Người là cảnh tượng của một đất nước vừa bước ra khỏi nội chiến còn rất khó khăn, nhưng quan trọng là công - nông đã được làm chủ; việc thực thi *Chính sách kinh tế mới* (NEP) của V.I.Lênin đã thúc đẩy sản xuất; tất cả mọi người đều làm việc hăng say với tinh thần cộng sản. Nguyễn Ái Quốc không chỉ nghiên cứu thực tiễn, mà còn theo học lớp ngắn hạn tại *Trường Đại học phương Đông*. Nhà trường đã trang bị cho các nhà cách mạng đến từ nhiều quốc gia những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn và lý luận được tiếp nhận trong thời gian này đã củng cố niềm tin khoa học vào lý tưởng và con đường mà Người đã lựa chọn.

Sau nhiều lần trì hoãn, Đại hội V của Quốc tế Cộng sản đã diễn ra từ ngày 17/6/1924 đến ngày 18/7/1924. Lần đầu tiên tham dự đại hội của tổ chức cộng sản ở quy mô thế giới nhưng Nguyễn Ái Quốc - người thanh niên trẻ tuổi đến từ một đất nước ít người biết đến, đã ba lần “đăng đàn diễn thuyết”. Với sự dũng cảm và bản lĩnh hiếm có, Người tuyên bố sẽ tận dụng mọi cơ hội để thức tỉnh những người cộng sản châu Âu về trách nhiệm của họ đối với cách mạng thuộc địa. Lý lẽ của Người là: “Vi chúng ta tự coi mình là học trò của Lênin, cho nên chúng ta phải tập trung tất cả sức lực và nghị lực để thực hiện trên thực tế những lời di huấn quý báu của Lênin đối với chúng ta về vấn đề thuộc địa cũng như các vấn đề khác”<sup>(5)</sup>. Với uy tín đặc biệt, Người còn được mời tham dự Đại hội lần I Nông dân Quốc tế (tháng 10/1923), Đại hội lần IV Quốc tế Cộng sản Thanh niên (tháng 6/1924), Đại hội lần III Quốc tế Công hội đỏ (tháng 7/1924), Đại hội lần I Quốc tế Cứu tế đỏ (tháng 7/1924) và tham gia nhiều cuộc mít tinh, biểu tình quan trọng khác. Đây là những cơ hội hiếm có để Nguyễn Ái Quốc lắng nghe, tham gia tranh luận và hướng các đại biểu quốc tế quan tâm đến số phận đau thương của các dân tộc Đông Dương. Mặt khác, những ý kiến sắc sảo, phong thái độc đáo của Nguyễn Ái Quốc đã để lại trong các đồng chí của mình những ấn tượng tốt đẹp và đó chính là tiền đề để Việt Nam tranh thủ được sự ủng hộ của thế giới sau này.

Đến Liên Xô, Nguyễn Ái Quốc chính thức trở thành cán bộ của *Ban phương Đông* theo quyết định của đồng chí Pêtrôp ký ngày 14/4/1924<sup>(6)</sup>. Hoạt động trong Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã có cơ hội tiếp xúc với các nhà cách mạng lỗi lạc, các lãnh đạo tối cao của Quốc tế Cộng sản để không ngừng học hỏi và từng bước tranh thủ sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản đối với cách mạng Việt Nam. Kết quả là, tháng 4/1931, *Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản* đã ra quyết định công nhận *Đảng Cộng sản Đông Dương* là chi bộ độc lập trực thuộc Quốc tế Cộng sản.

Cũng ở Liên Xô, tài năng báo chí của Nguyễn Ái Quốc tiếp tục được phát triển và khẳng định. Ngoài các tờ báo quen thuộc mà Người từng

cộng tác từ khi còn hoạt động bên Pháp, giờ đây, Nguyễn Ái Quốc còn viết bài cho các cơ quan báo chí hàng đầu của Liên Xô như báo *Sự thật* - cơ quan ngôn luận của Đảng Bôn-sê-vich toàn Liên bang, tạp chí *Quốc tế Nông dân* - cơ quan ngôn luận của Quốc tế Nông dân, tạp san *Thư tín Quốc tế* - cơ quan nghiên cứu lý luận của Quốc tế Cộng sản... Với “sức viết” rất khỏe, trong khoảng thời gian chỉ hơn một năm, Người đã công bố trên 30 ấn phẩm báo chí. Ngày diễn ra lễ truy điệu V.I.Lênin (27/01/1924), báo *Sự thật* đã trang trọng đăng bài viết của Nguyễn Ái Quốc với tiêu đề *Lênin và các dân tộc thuộc địa*. Liên Xô lúc đó là trung tâm của phong trào cộng sản thế giới nên đã tụ hội đông đảo các nhà cách mạng và những “cây bút” lý luận nổi tiếng đến từ nhiều nước trên thế giới. Khẳng định được uy tín chính trị và tài năng báo chí trong môi trường đặc biệt như vậy là bản lĩnh hiếm có của Nguyễn Ái Quốc. Cũng trên quê hương của V.I.Lênin, Người có điều kiện tập trung hoàn thành tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* (năm 1925). Đây là công hiến rất quan trọng của Người đối với các dân tộc thuộc địa và lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về cách mạng giải phóng dân tộc.

Lần đầu đến Liên Xô (tháng 6/1923 - 10/1924), Nguyễn Ái Quốc đã có những tháng ngày hoạt động sôi nổi nhất và cũng hạnh phúc nhất. Sau này, Người bày tỏ: “Từ bé đến lớn chưa bao giờ thấy trong mình tự do, khoan khoái và sung sướng như lúc bấy giờ”<sup>(7)</sup>. Sống, học tập và hoạt động “trong bầu không khí của Lênin”, nên sự am hiểu thực tiễn và trình độ lý luận của Nguyễn Ái Quốc phát triển nhanh chóng. Người đã chuẩn bị về mọi mặt để trở thành người dẫn đường xuất chúng của cách mạng Việt Nam.

*Thứ ba, trong giai đoạn 1934 - 1938, nước Nga là nơi thử thách bản lĩnh cách mạng và lòng trung thành của người cộng sản Nguyễn Ái Quốc*

Sự “thành danh” của bất cứ ai cũng đều phải trải qua nhiều thử thách và Nguyễn Ái Quốc cũng không là trường hợp ngoại lệ. Sau khi V.I.Lênin qua đời, Quốc tế Cộng sản đã dần rơi vào khuynh hướng “tả” với những biểu hiện: Lạc quan thái quá về triển vọng của cách mạng

thế giới và sự sụp đổ trong tương lai gần của chủ nghĩa tư bản; khẳng định sự phụ thuộc của cách mạng thuộc địa vào cách mạng chính quốc; tuyệt đối hóa nhiệm vụ đấu tranh giai cấp và vai trò của liên minh công - nông; kiên quyết không liên minh lực lượng với giai cấp tư sản dân tộc... Ban lãnh đạo của Quốc tế Cộng sản chủ yếu là người Nga và do quá chú trọng kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Mười, chưa chú ý đến đặc điểm riêng của từng dân tộc, đặc biệt là các dân tộc thuộc địa nên, những quan điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong Hội nghị thành lập Đảng (năm 1930), như đề cao nhiệm vụ chống đế quốc, khẳng định tính chủ động của cách mạng thuộc địa, chủ trương xây dựng lực lượng cách mạng rộng rãi và đặt Đảng Cộng sản trong quy mô dân tộc... đều không được Quốc tế Cộng sản ủng hộ. Thêm vào đó, việc Người an toàn trở về Mátxcova vào tháng 6/1934 sau khi bị bắt ở Hồng Kông và được một luật sư người Anh cứu giúp, đã để lại những thắc mắc và nghi ngờ lớn. Trong báo cáo của đồng chí Vaxilieva - Trưởng phòng Đông Dương thuộc Ban phương Đông của Quốc tế Cộng sản có đoạn: “Từ câu chuyện của đồng chí ấy thật khó xác định được tại sao khi bị kết án tù giam mà Quốc vẫn thoát khỏi cảnh sát Pháp một cách dễ dàng, và tại sao đồng chí ấy lại nhận được bản án nhẹ như vậy. Tôi đã nhiều lần yêu cầu đồng chí ấy viết tất cả những gì liên quan đến việc đồng chí bị bắt, bị ở tù, được trả tự do và chuyển đi đến chỗ chúng tôi, nhưng đồng chí đã không viết... Tôi nghĩ rằng tất cả các câu trả lời cần phải được kiểm tra kỹ lưỡng”<sup>(8)</sup>. Tháng 7/1935, Ủy ban điều tra vấn đề Nguyễn Ái Quốc gồm 5 người được thành lập, trong đó có đồng chí Hải An (Lê Hồng Phong). Đồng chí Hải An khẳng định: “Tôi biết rằng đồng chí Quốc rất tích cực trong hoạt động cách mạng và các vấn đề sự nghiệp của Đảng luôn được đồng chí đặt cao hơn cuộc sống cá nhân. Có thể nói rằng đồng chí ấy luôn sống và làm việc vì Đảng”<sup>(9)</sup>. Đến ngày 19/02/1936, Ủy ban điều tra đi đến kết luận: Đối với những nghi ngờ về thái độ chính trị của đồng chí Quốc thì Ủy ban không

tìm thấy một bằng chứng nào nhưng Nguyễn Ái Quốc đã mắc một số sai lầm về nguyên tắc hoạt động bí mật<sup>(10)</sup>. Vì vậy, khi Ban chỉ huy ở ngoài của Đảng Cộng sản Đông Dương đề nghị Nguyễn Ái Quốc là đại biểu chính thức tham dự Đại hội VII Quốc tế Cộng sản thì Quốc tế Cộng sản đã phê chuẩn “cần phải từ chối”<sup>(11)</sup>. Trong thư gửi Ban Chấp hành Đảng Cộng sản Đông Dương, đồng chí Vaxilieva giải thích như sau: “Đối với đồng chí Nguyễn Ái Quốc, chúng tôi cho rằng trong hai năm tới đây, đồng chí ấy cần phải nghiêm túc, nỗ lực học và không được làm việc gì khác. Sau khi học xong chúng tôi có những kế hoạch riêng để sử dụng đồng chí ấy. Vì vậy, những đề nghị của các đồng chí liên quan đến Nguyễn Ái Quốc là không được chấp nhận. Đề nghị các đồng chí cử một ứng viên khác làm đại diện”<sup>(12)</sup>. Vì lý do đó, tại Đại hội VII của Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc chỉ tham gia với tư cách là đại biểu tư vấn. Sự sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc còn bị đánh giá là “sự yếu kém về lý luận” nên sau khi học ở Trường Quốc tế Lênin, cuối năm 1936, Người chuyển sang làm nghiên cứu sinh tại Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa.

Thật nghịch lý, khi Nguyễn Ái Quốc đã trải qua bao gian nan mới thoát khỏi vòng vây của đế quốc để an toàn trở về trung tâm của phong trào cách mạng, nhưng ở chính nơi đây, Người lại phải đối mặt với sự ngờ vực. Trong hoàn cảnh rất phức tạp thời đó, để “sóng gió” qua đi, Người chấp nhận sự phê bình, chấp nhận đi học theo sự đề cử và kiên trì đề nghị Quốc tế Cộng sản cử Người về Đông Dương công tác. Sự trì hoãn đã lên tiếp diễn ra. Ngày 06/6/1938, Người đã viết thư gửi một đồng chí lãnh đạo của Quốc tế Cộng sản để nói về “tình cảnh đau buồn” của mình và tha thiết đề nghị “đừng để tôi sống quá lâu trong tình trạng không hoạt động và giống như là sống ở bên cạnh, ở bên ngoài của Đảng”<sup>(13)</sup>. Bức thư đó chính là sự “dồn nén” bao đau khổ mà Người đã chịu đựng trong nhiều năm. Sau sự “bùng nổ” đó, ngày 29/9/1938, Nguyễn Ái Quốc được rời khỏi biên chế của Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa chuẩn bị lên đường

về phương Đông. Nói về chặng đường gian nan này của Nguyễn Ái Quốc, nhà nghiên cứu người Mỹ Sophia Quinn Judge đã viết: “Thật khó mà tưởng tượng được rằng một người cộng sản kỳ cựu như Hồ Chí Minh lại có thể hoạt động trong suốt thời kỳ điên đảo này”<sup>(14)</sup>. Phải rất khôn khéo và bản lĩnh, Người mới có thể vừa giữ được thân mệnh, vừa bảo lưu được quan điểm mà vẫn một lòng trung thành với tổ chức. Đáng nói là, trải qua rất nhiều thử thách, nhưng khi về Trung Quốc, Người vẫn giữ mối liên lạc mật thiết với Quốc tế Cộng sản. Theo *Hồ Chí Minh Toàn tập* (xuất bản năm 2011), trong những năm 1939 - 1940, Người có khoảng 20 bài viết và 03 báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản. Thái độ nội tình của Quốc tế Cộng sản lúc đó, tuân thủ tính kỷ luật của tổ chức Đảng, trong các trang viết của Người sau này tuyệt nhiên không có một lời ca thán về những gì đã diễn ra. Trong cuốn *Vừa đi đường, vừa kể chuyện* của T.Lan vẫn chỉ là “nổi vui mừng không thể tả được” sau khi: “Ba năm lưu lạc, linh đình/Nay đã trở lại trong đại gia đình công nông”<sup>(15)</sup>. Thái độ đúng mực đó đã thể hiện rõ đạo đức của một nhân cách lớn và tầm vóc của một nhà hoạt động chính trị từng trải. Người hiểu rằng, gian nan, thử thách, hiểu lầm, nghi kỵ, cảnh giác... là một phần tất yếu của cuộc đời hoạt động cách mạng bí mật. Vì vậy, mọi sóng gió đều không thể làm lay chuyển lòng trung thành của Người đối với tổ chức, cao hơn là với những lý tưởng mà Người hằng tâm niệm. Ngược lại, những thử thách, gian nan chỉ “tôi luyện” thêm cho Người sự thâm trầm, nhẫn nại, khéo léo - những phẩm chất vô cùng cần thiết của một lãnh tụ chính trị.

*Thứ tư, những người cộng sản và nhân dân Xô viết đã dành cho Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều tình cảm nồng ấm và chân thành*

Hết lòng yêu mến Liên Xô, coi Liên Xô là thành trì của phong trào giải phóng dân tộc và hòa bình thế giới, sau Cách mạng Tháng Tám (năm 1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nỗ lực vun đắp cho mối quan hệ đồng minh chiến lược giữa Liên Xô - Việt Nam. Cùng với thời gian, sự gắn kết về công việc, sự chung đúc về lý tưởng, lợi ích đã tạo nên mối quan hệ gắn gũi giữa Liên Xô

và Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Bằng sự tỏa sáng của một nhà văn hóa lớn, Hồ Chí Minh đã được nhân dân Liên Xô dành cho những tình cảm đặc biệt mà ít nguyên thủ quốc gia nào trên thế giới có được. Thực tế cho thấy, tất cả những ai đã gặp gỡ, quen biết Hồ Chí Minh, đều coi đó là món quà lớn của số phận và đều dành cho Người lòng yêu mến và sự trân trọng.

Từ năm 1924, với sự nhạy cảm của một nhà thơ, Ôxip Mandenxtam đã dành cho người cộng sản trẻ tuổi mới đến Liên Xô những cảm nhận đặc biệt: “Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai... Dân An Nam là một dân tộc giản dị và lịch thiệp. Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy được ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mệnh mông của tình hữu ái toàn thế giới”<sup>(16)</sup>. Bí thư thứ nhất của Đảng Cộng sản Liên Xô N.Khrushốp từng viết trong hồi ký như sau: “Trong cuộc đời hoạt động chính trị của mình, tôi đã biết rất nhiều người nhưng không có người nào gây được ở tôi một ấn tượng đặc biệt như Hồ Chí Minh... Không ai có thể chống lại nỗi ông vì niềm tin của ông mãnh liệt, tin ở nhân dân mình và tất cả các dân tộc cũng như ở sự nghiệp cao cả. Mỗi lời nói của ông hình như dựa vào niềm tin là về nguyên tắc, tất cả mọi người cộng sản đều là anh em cùng giai cấp, họ chỉ có thể tỏ ra trung thực và chân thành với nhau mà thôi. Hồ Chí Minh quả thật làm một trong “các vị Thánh” của chủ nghĩa Cộng sản”<sup>(17)</sup>. Nhà sử học E.Côbelép - người đã dành cả đời để nghiên cứu về Việt Nam, viết về Hồ Chí Minh như sau: “Người bạn lớn và chân thành của đất nước ta là một người đặc biệt dễ mến, giản dị và khiêm tốn - Ông là người như vậy đối với nhân dân Liên Xô. Hồ Chí Minh đã đặt nền móng cho tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi của nhân dân Việt Nam và nhân dân Liên Xô”<sup>(18)</sup>.

Khi còn sống, được vô cùng yêu mến, khi mất đi được vô cùng thương tiếc là lẽ công bằng mà lịch sử dành cho các bậc vĩ nhân. Khi Hồ Chí Minh qua đời, không chỉ Việt Nam mà

cả thế giới bàng hoàng trong một nỗi đau chung. Trong công điện chia buồn của Đảng và Nhà nước Liên Xô có đoạn: “Đồng chí Hồ Chí Minh đã hiến cả cuộc đời tuyệt vời và toàn bộ tài năng của một người chiến sỹ cách mạng cho sự nghiệp đấu tranh vì tương lai xán lạn của nhân dân nước mình, vì thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin... Nhân dân Liên Xô sẽ mãi mãi ghi nhớ hình ảnh trong sáng của đồng chí, người mácxít - leninist kiên cường, người bạn thủy chung của Đảng và đất nước chúng tôi”<sup>(19)</sup>. Trong lễ viếng Hồ Chủ tịch tại Đại sứ quán Việt Nam ở Mátxcova, Bí thư thứ nhất Đảng Cộng sản Liên Xô L.Bregionhép đã nói: “Đồng chí Hồ Chí Minh đã sống một cuộc đời trong suốt như pha lê”<sup>(20)</sup>. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng A.N Côxurghin đã thay mặt Đảng và Nhà nước Liên Xô bay sang Hà Nội để kính cẩn nghiêng mình trước anh linh của người đồng chí thân thiết và cũng là lãnh tụ của phong trào cộng sản thế giới.

*Thứ năm, Đảng, Nhà nước và nhân dân Liên Xô đã hết lòng chăm lo cho “giấc ngủ ngàn thu” và lưu giữ những kỷ niệm về Chủ tịch Hồ Chí Minh*

“Sinh, lão, bệnh, tử” là quy luật của đời người, nhưng với lòng kính yêu vô hạn và đời đời nhớ ơn Hồ Chủ tịch, với mong muốn để các thế hệ người Việt Nam và nhân dân thế giới được nhìn thấy một con người “có khả năng làm cho người khác muốn sống tốt hơn”, từ tháng 5/1967, Bộ Chính trị đã có cuộc họp bất thường để bàn về việc giữ gìn lâu dài thi hài của Hồ Chủ tịch. Phó Thủ tướng Lê Thanh Nghị được cử sang Liên Xô hội đàm và đề nghị phía Liên Xô giúp đỡ. Với tình cảm đặc biệt dành cho nhà cách mạng lão thành Việt Nam, người đồng chí thân thiết của Đảng và nhân dân Liên Xô, Đảng và Nhà nước Liên Xô đã cam kết giúp đỡ không hoàn lại trong việc giữ gìn lâu dài thi hài và xây dựng Lăng Hồ Chủ tịch. Mọi việc đã được âm thầm chuẩn bị cho ngày đau buồn không tránh khỏi.

Cuối tháng 8/1969, khi tình trạng sức khỏe của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở mức tiên lượng xấu, Đảng, Nhà nước và nhân dân Liên Xô đã cử đoàn chuyên gia do Viện sĩ X.Đebon dẫn đầu sang Việt Nam để chuẩn bị cho việc giữ

gìn lâu dài thi hài của Người. Nhà nước Liên Xô và các chuyên gia đề nghị, sau tang lễ sẽ đưa thi hài của Người về Liên Xô để bảo đảm sự an toàn trong khi chờ đợi việc xây Lăng. Với tình yêu không thể tách rời, Ban lãnh đạo của Đảng Lao động Việt Nam đã tha thiết đề nghị Liên Xô tiến hành công việc đó ngay trên Tổ quốc yêu quý của Người, bởi khi sống, Người đã từng nói “Hồ Chí Minh là một phần không thể chia cắt của nhân dân ông ta”<sup>(21)</sup>. Với sự cảm thông cao độ, Nhà nước Liên Xô quyết định đáp ứng mong muốn đó của Việt Nam. Trong điều kiện chiến tranh ác liệt, khí hậu khắc nghiệt và cơ sở vật chất vô cùng nghèo nàn, các chuyên gia Liên Xô đã phải chịu đựng muôn vàn gian khổ để thực hiện một nhiệm vụ chính trị đặc biệt. Sau tang lễ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong quyết định ban hành ngày 04/12/1969, Bộ Chính trị khóa III thông qua chủ trương “xúc tiến ký Hiệp định với Liên Xô về việc Liên Xô giúp đỡ ta giữ gìn lâu dài thi hài Chủ tịch Hồ Chí Minh và xây dựng Lăng của Người”<sup>(22)</sup>. Ngày 09/02/1971, tại Mátxcova, Hiệp định chính thức về công việc này đã được đại diện của hai Chính phủ là Phó Thủ tướng Lê Thanh Nghị và Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô Nôvicốp ký kết. Tiến hành xây Lăng, cùng với Đảng và nhân dân Việt Nam, các chuyên gia Liên Xô đã trải qua một quá trình lao động công phu, bền bỉ và đầy trách nhiệm để hoàn thành công trình lịch sử do đồng chí Ixacovich Garon làm Kiến trúc sư trưởng và đồng chí Metvêđêp làm Tổng công trình sư<sup>(23)</sup>. Với tình cảm đặc biệt và quyết tâm cao độ của cả hai Đảng và nhân dân hai nước, ngày 29/8/1975 đã diễn ra Lễ Khánh thành Lăng Hồ Chủ tịch. Đồng chí Lê Duẩn đã gọi Lăng Hồ Chí Minh là “biểu hiện sáng ngời của mối tình Xô - Việt đời đời bền vững”<sup>(24)</sup>. Nhờ sự đóng góp vô cùng to lớn của những người bạn Xô viết, Thủ đô Hà Nội có một cảnh tượng tuyệt đẹp: “Ngày ngày mặt trời đi qua trên Lăng/ Thấy một mặt trời trong Lăng rất đỏ/ Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ/ Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”.

Không chỉ góp phần giữ gìn thi hài của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Quảng trường Ba Đình lịch sử, mà rất nhiều ký ức, hình ảnh về Hồ Chủ tịch đã được lưu giữ trang trọng ở nước Nga. Tại kho lưu trữ Lịch sử chính trị - xã hội Quốc gia Nga, có phong tư liệu rất phong phú về Hồ Chí Minh, đặc biệt là về quãng thời gian Người sống và hoạt động ở Liên Xô. Ở Thủ đô Mátxcova có quảng trường mang tên Hồ Chí Minh với tượng đài của Người và câu nói bất hủ “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Trên con phố trung tâm - nơi mà Người từng sống, có một tấm biển ghi rõ: “Nơi đây, vào năm 1923 - 1924, Chủ tịch đầu tiên của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - đồng chí Hồ Chí Minh đã từng sống và làm việc”. Tại ga đường sắt của thành phố Vladivostok thuộc vùng Viễn Đông của Nga cũng có tấm biển lưu niệm ghi rõ: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần đến và đi từ nhà ga này. Năm 2010, ở thành phố Pêtơgrát (nay là St. Petersburg) - nơi Nguyễn Ái Quốc đặt bước chân đầu tiên đến nước Nga, Viện Hồ Chí Minh thuộc Trường Đại học Tổng hợp St. Petersburg đã được thành lập... Sau rất nhiều biến động lịch sử - chính trị, những công trình lưu niệm về Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn được giữ gìn cẩn trọng. Cuộc đời phong phú, cao thượng của Hồ Chí Minh đã, đang và sẽ vẫn là nguồn cảm hứng cho bao nhà nghiên cứu và văn nghệ sĩ Xô viết.

Có thể khẳng định, tầm cao trí tuệ của chủ nghĩa Lênin, tiếng vang của Cách mạng Tháng Mười Nga (năm 1917), thực tiễn sống động của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, vai trò to lớn của Liên Xô trong thế kỷ XX, môi trường văn hóa cao và những tâm hồn Nga nhân hậu... đã góp phần đào luyện nên Hồ Chí Minh với tư cách là nhà tư tưởng lỗi lạc và lãnh tụ kiệt xuất của dân tộc Việt Nam. Cuộc gặp gỡ lịch sử giữa Hồ Chí Minh và nước Nga không chỉ đóng vai trò quyết định tư tưởng, cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh, mà còn ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của cách mạng Việt Nam và quan hệ giữa hai nước trong hơn một thế kỷ đã qua. Ngày nay, Liên Xô không còn nữa, cả Việt Nam và Liên bang Nga cũng đã thay đổi rất nhiều so với thời

mà Hồ Chí Minh đã sống. Song, điều không thể thay đổi chính là tình hữu nghị truyền thống giữa hai dân tộc và hình tượng bất tử của Hồ Chí Minh trong trái tim nhân loại □

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr. 583

(2) và (4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, Sđd, tr.312 và 6-7

(3) Trường Chinh, *Chủ tịch Hồ Chí Minh - sự nghiệp vĩ đại, gương sáng đời đời*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1980, tr.11

(5) và (16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.1, Sđd, tr.304 và 463

(6) *Hồ Chí Minh Biên niên tiểu sử*, t.1, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr. 207

(7) và (15) T.Lan, *Vừa đi đường, vừa kể chuyện*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.24 và 55

(8), (9), (10), (11) và (12) Dẫn theo: Chu Đức Tĩnh, *Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1934 - 1938 (qua một số tài liệu mới sưu tầm)*, in trong sách *Nghiên cứu, xác minh tư liệu và địa chỉ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sống và hoạt động ở nước ngoài từ năm 1911 - 1941*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.171, 171, 171 - 172, 167 và 167 - 168

(13) Hồ Chí Minh, *Toàn tập* t.3, Sđd, tr.117

(14) Sophia Quinn Judge, *Hồ Chí Minh - những năm tháng lưu lạc 1914-1941*, Hurst - Company, London, 2002, tr.187 (Bản dịch tiếng Việt)

(17) Dẫn theo: *Hồ Chí Minh sống mãi trong trái tim nhân loại* (In lần thứ 3 có bổ sung), Nxb Lao động, tr.111

(18) *Người Nga viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội, 2020, tr.93

(19) *Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.14-15

(20) Phạm Hoàng Diệp, *Hồ Chí Minh trong trái tim nhân loại*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012, tr.394

(21) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.4, Sđd, tr.357

(22) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.30, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.282

(23) Sau này, Nhà nước Việt Nam đã tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho 03 chuyên gia tiêu biểu nhất của Liên Xô trong việc thực hiện nhiệm vụ này là Viện sỹ Đebov, Kiến trúc sư trưởng Ixacovich Garon và Tổng công trình sư Metvêđêép

(24) Dẫn theo E. Côbêlêp, *Đồng chí Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010, tr.506